



Số: 01/2025/BC-HĐQT

Gia Lai, ngày 01 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY NĂM 2024 VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025

I. ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2024

1. Đặc điểm tình hình

Trong năm 2024, Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai đã hoàn thành xuất sắc các kế hoạch đã đề ra, góp phần quan trọng vào việc đảm bảo cung cấp nguồn nước sạch ổn định và chất lượng cho người dân và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty đã luôn bám sát đồng hành đề định hướng cho hoạt động kinh doanh của Công ty, có nhiều biện pháp tích cực trong công tác quản lý, có kế hoạch kinh doanh cho từng giai đoạn, đảm bảo các nhiệm vụ cung cấp nước an toàn liên tục trên địa bàn kinh doanh, đảm bảo thực hiện tốt nhất các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

2. Đánh giá hoạt động của công ty trong năm 2024

Công ty đã đề ra kế hoạch hoạt động 2024 với các chỉ tiêu tăng trưởng vượt bậc về doanh thu và lợi nhuận và đã hoàn thành vượt kế hoạch được giao. Hoạt động kinh doanh chính là kinh doanh nước sạch tại Công ty bắt đầu mang lại lợi nhuận cho Công ty. Một số mục tiêu đã đạt được trong năm 2024 đó là:

- Hoàn thành các chỉ tiêu tăng trưởng sản lượng nước thương phẩm, doanh thu hoạt động chính đạt 102,02% so với kế hoạch đã đề ra. Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 tại Công ty đạt 12,44 tỷ đồng tăng 183,67% so với 2023 và tăng 111,75% so với kế hoạch năm 2024 đặt ra;
- Tăng cường các hình thức thu tiền nước không dùng tiền mặt, tỷ lệ thanh toán không dùng tiền mặt đạt 95%;
- Thực hiện các dự án theo ngân sách đã duyệt tại kế hoạch năm 2024 và ưu tiên ngân sách thực hiện thiết lập DMA chống thất thoát
- Chuyển đổi theo mô hình theo mô hình ngành dọc của DNPW, triển khai chính sách lương 3P nhằm thúc đẩy tăng năng suất lao động, tạo động lực cho người lao động khi hiệu suất lao động gắn liền với thu nhập được hưởng

Các chỉ tiêu cơ bản năm 2024

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2024	% thực hiện so với kế hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	74,55	74,65	99,86%
1.1	Doanh thu nước sạch		64,84	63,81	101,62%

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2024	Kế hoạch năm 2024	% thực hiện so với kế hoạch
1.2	Doanh thu xây lắp		6,99	6,54	106,95%
1.3	Doanh thu di dời hệ thống cấp nước		0,83	2,80	29,78%
1.4	Doanh thu hoạt động tài chính		1,27	0,86	147,53%
1.5	Doanh thu khác		0,60	0,64	94,53%
2	Lợi nhuận trước thuế		15,68	13,92	112,63%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	12,44	11,13	111,75%
4	Tỷ suất lợi nhuận thuần	%	17,32%	15,83%	109,44%
5	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	180	180	100,00%

Kết quả tổng hoà các yếu tố trên đã được phản ánh đầy đủ trên báo cáo tài chính năm 2024.

II. BÁO CÁO VỀ QUẢN TRỊ VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

1. Đánh giá chung các hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT

1.1 Hoạt động và quyết định của HĐQT:

Trong năm 2024, HĐQT đã có 7 cuộc họp: bao gồm họp định kỳ hàng Quý, và các cuộc họp để thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm chỉ đạo ban điều hành trong công tác hoàn thiện các thủ tục đầu tư và chỉ đạo các hoạt động kinh doanh hiệu quả hơn. Cụ thể các Nghị Quyết của HĐQT như sau:

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định.	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/2024/NQ/HĐQT	08/01/2024	Thông qua bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh giữ chức vụ TGD.	100%
2	02/2024/NQ/HĐQT	07/03/2024	Thông qua thời gian địa điểm và nội dung trình ĐHCĐTN 2024 Thông qua việc thay đổi cơ cấu tổ chức Công ty	100%
3	03/2024/NQ/HĐQT	29/03/2024	Thông nhất thời gian địa điểm và tài liệu trình ĐHCĐTN 2024.	100%
4	04/2024/NQ/HĐQT	30/06/2024	Thông nhất thông qua đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024	100%

5	05/2024/NQ/HĐQT	15/10/2024	Thông nhất thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với Ông Lê Văn Luyện	100%
			Thông qua việc bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc đối với Ông Trịnh Ba Duy	
			Thông nhất thông qua việc tiếp tục ký hợp đồng và thông qua việc bổ nhiệm Ông Nguyễn Đình Vinh giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công Ty	

1.2 Về vấn đề cơ cấu tổ chức và nhân sự của công ty:

Trong năm 2024 Công ty có thay đổi về nhân sự Công ty:

- Miễn nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với Ông Nguyễn Văn Thành từ ngày 09/01/2024
- Bổ nhiệm chức vụ Tổng giám đốc đối với Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh từ ngày 09/01/2024
- Miễn nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Lê Văn Luyện từ ngày 01/11/2024;
- Bổ nhiệm chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty đối với Ông Trịnh Ba Duy từ ngày 01/11/2024;
- Miễn nhiệm chức vụ thành viên, trưởng ban kiểm soát đối với Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh;
- Bổ nhiệm chức vụ thành viên, trưởng ban kiểm soát đối với Bà Hồ Thị Xuân;
- Miễn nhiệm đối với chức vụ thành viên HĐQT đối với Ông Nguyễn Văn Thành, Ông Lê Văn Nam, Ông Vũ Văn Tuấn từ ngày 08/01/2024;
- Bổ nhiệm đối với chức vụ thành viên HĐQT đối với Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh; Ông Lê Văn Luyện, Ông Nguyễn Khánh Duy từ ngày 08/01/2024;

1.3 Việc triển khai các Nghị quyết của ĐHĐCĐ

Trong năm 2024, HĐQT đã nghiêm túc triển khai thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch của ĐHĐCĐ 2024:

❖ Về các hoạt động kinh doanh của công ty:

- Xem xét và phê duyệt các báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hàng quý từ Ban điều hành;

- Họp định kỳ, xem xét đánh giá kết quả hoạt động hàng quý, chỉ đạo Ban điều hành kịp thời để có biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty nhằm hoàn thành kế hoạch Đại Hội đồng cổ đông giao.

❖ Về các hoạt động đầu tư của công ty:

Trong năm qua, Công ty đã tiến hành các hoạt động đầu tư theo kế hoạch đã được Đại Hội đồng cổ đông năm 2024 thông qua. Chi tiết:

STT	Nội dung đầu tư	Giá trị đầu tư (đồng)
1	Thiết lập DMA và Thực hiện giảm thất thoát nước	1.683.116.976
2	Cải tạo mạng lưới cấp nước thành phố Pleiku năm 2024	3.392.952.065
3	Thay thế đồng hồ hết niên hạn, mờ	912.441.191
4	Xây dựng tường rào Nhà máy Biền Hồ và Trạm bơm tăng áp Pleiku Ró	610.481.482
5	Cải tạo nhà máy nước Ia Rbol	29.286.111
	Tổng cộng	6.628.277.825

1.4 Đánh giá của HĐQT đối với các hoạt động của Ban điều hành:

Ban điều hành Công ty thực hiện công tác điều hành đúng theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định; thực hiện nghiêm túc các kế hoạch đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Ban Tổng Giám đốc công ty đã triển khai thực hiện tốt các nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HĐQT đề ra. Tổng Giám đốc luôn theo sát và có những điều chỉnh phù hợp trong việc điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm nắm bắt kịp thời những vướng mắc, tồn tại để có những biện pháp xử lý hợp lý.

Ban điều hành Công ty kết hợp với ban ngành dọc của DNPW thực hiện chuyển đổi số toàn diện, áp dụng công nghệ thông tin cho các hoạt động quản lý sản xuất và quản lý khách hàng.

Ban Điều hành Công ty nhận thức rõ những thuận lợi, khó khăn của Công ty, linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động kinh doanh thường ngày, ban hành các văn bản tài liệu theo đúng thẩm quyền nhằm định hướng hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty và kiểm soát tốt các rủi ro. Đồng thời báo cáo Hội đồng quản trị để HĐQT thực hiện công tác giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

2. Thù lao HĐQT và từng thành viên HĐQT trong năm 2024

Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2024, thù lao trong năm 2024 được chi trả với kết quả như sau:

Stt	Nội dung	Kế hoạch tổng mức thù lao đã được ĐHĐCĐ 2024 thông qua (VNĐ)	Thực hiện chi trả thù lao 2024 (VNĐ)	Ghi chú
I.	Tổng mức thù lao HĐQT			
1	Chủ tịch HĐQT	5.000.000 đồng/tháng	5.000.000 đồng/tháng	
2	Thành viên HĐQT	3.000.000 đồng/tháng	3.000.000 đồng/tháng	

III. KẾ HOẠCH KINH DOANH CỦA CÔNG TY NĂM 2025

Trong 2025, Công ty tiếp tục tập trung nguồn lực để tăng trưởng khách hàng, tăng doanh thu nước và giảm thất thoát. Tối ưu chi phí, tăng thu nhập cho người lao động và lợi nhuận cho công ty:

1. Các chỉ tiêu kế hoạch cơ bản

1.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2024	% thực hiện so với kế hoạch
1	Doanh thu	Tỷ đồng	81,29	74,55	109,05%
1.1	Doanh thu nước sạch		69,30	64,84	106,88%
1.2	Doanh thu xây lắp		7,95	6,99	113,75%
1.3	Doanh thu di dời hệ thống cấp nước		2,50	0,83	299,78%
1.4	Doanh thu hoạt động tài chính		0,90	1,27	70,86%
1.5	Doanh thu khác		0,63	0,60	104,45%
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,15	15,68	109,41%
3	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	13,67	12,44	109,89%
4	Tỷ suất lợi nhuận thuần	%	17,70%	17,32%	102,18%
5	Cổ tức		Cổ tức năm 2025 sẽ do Đại hội cổ đông năm 2026 quyết định		

1.2 Kế hoạch đầu tư:

Stt	Nội dung thực hiện	Đvt	Tổng giá trị ĐT (đ)
1	Thay thế đồng hồ đứng, mờ, hết niên hạn...	Gói	1.800.000.000
2	Di dời đồng hồ từ trong sân ra ngoài	Gói	2.200.000.000
3	Cải tạo, thay thế các tuyến ống cũ tại Pleiku và Ayunpa	Gói	4.000.000.000
4	Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước	Gói	12.300.000.000
5	Thiết lập DMA và thực hiện giảm thất thoát nước	Gói	4.700.000.000
6	Cải tạo, thay thế các tuyến ống tại Pleiku (Vốn BQL)		2.500.000.000
7	Sơn nhà máy Biền Hồ, sửa chữa Bể chứa nước sạch Trạm bơm Pleiku Ró	Gói	800.000.000
8	Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước (Đăkđoa)	Gói	10.440.000.000
Tổng			38.740.000.000

2. Giải pháp thực hiện:

- Ưu tiên phát triển mở rộng mạng cấp nước.
- Đầu tư thiết lập các DMA, tăng cường công tác giảm thất thoát.
- Hoàn thiện hệ thống lương 3P và quy chế khoán việc.
- Hoàn thiện các công tác chuyển đổi số, đưa vào áp dụng toàn diện trong năm 2025.
- Làm việc với sở tài chính trình UBND Tỉnh Gia Lai xin điều chỉnh giá nước

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2024 và kế hoạch năm 2025, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



PHẠM NGỌC TIẾN

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024
KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2025**

I. Tình hình chung:

Tháng 12/2023, Công ty GLW được UBND Tỉnh phê duyệt điều chỉnh giá bán lẻ nước sạch, vì vậy, công ty đã đề ra kế hoạch hoạt động 2024 với các chỉ tiêu tăng trưởng vượt bậc về doanh thu và lợi nhuận và đã hoàn thành vượt kế hoạch được giao. Hoạt động kinh doanh chính là kinh doanh nước sạch tại công ty bắt đầu mang lại lợi nhuận cho công ty. Công ty đã đề ra các mục tiêu trọng tâm trong năm 2024:

- Thực hiện thiết lập DMA tại TP. Pleiku phục vụ công tác chống thất thoát;
- Chuyển đổi số, tự động hóa toàn diện: áp dụng HĐ điện tử, áp dụng các phần mềm đối với công tác ghi thu, quản lý nhân sự, quản lý mạng lưới nhằm tăng tiện ích cho khách hàng, hiệu suất lao động và hiệu quả quản lý;
- Chuyển đổi mô hình theo mô hình ngành dọc của Công ty mẹ DNPW, triển khai chính sách lương 3P nhằm thúc đẩy tăng năng suất lao động, tạo động lực cho người lao động khi hiệu suất lao động gắn liền với thu nhập được hưởng;

II. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2024:

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2023	2024		So sánh	
			Thực hiện	Kế hoạch	TH 2024/TH 2023	TH 2024/KH 2024
Sản lượng tiêu thụ nước sạch	m ³	7.077.509	7.619.103	7.425.193	107,652%	102,61%
Giá bình quân	đồng	7.410	8.511	8.594	114,859%	99,03%
Tỷ lệ thất thoát	%	36,5%	31,2%	28,9%	85,480%	107,73%
Địa bàn TP. Pleiku		39,6%	35,2%	31,3%	88,965%	112,41%
Địa bàn Tx. AyunPa		22,7%	11,1%	18,0%	48,994%	61,76%
TỔNG DOANH THU	Tỷ đồng	62,55	74,55	75	119,169%	99,86%
Doanh thu nước sạch	Tỷ đồng	52,44	64,84	63,81	123,648%	101,62%
Doanh thu xây lắp	Tỷ đồng	6,27	6,99	6,54	111,471%	106,95%
Doanh thu di dời hệ thống cấp nước	Tỷ đồng	1,18	0,83	2,80	70,614%	29,78%
Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	2,17	1,27	0,86	58,876%	147,53%
Doanh thu khác	Tỷ đồng	0,50	0,60	0,64	121,753%	94,53%
TỔNG CHI PHÍ	Tỷ đồng	56,98	58,87	60,73	103,320%	96,94%
Chi phí trực tiếp	Tỷ đồng	34,90	36,41	36,68	104,332%	99,27%
Chi phí gián tiếp	Tỷ đồng	10,64	10,70	11,96	100,573%	89,41%
Chi phí khấu hao	Tỷ đồng	11,44	11,75	12,09	102,749%	97,22%

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2023	2024		So sánh	
			Thực hiện	Kế hoạch	TH 2024/TH 2023	TH 2024/KH 2024
Chi phí tài chính	Tỷ đồng	0,00	0,00	0,00		0,00%
Chi phí khác	Tỷ đồng	0,00	0,01	0,00		0,00%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,58	15,68	13,92	281,109%	112,63%
Chi phí thuế TNDN	Tỷ đồng	1,19	3,23	2,78	271,672%	116,16%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	4,39	12,44	11,13	283,670%	111,75%

- Lợi nhuận sau thuế TNDN năm 2024 tại Công ty đạt 12,44 tỷ đồng tăng 183,67% so với 2023 và tăng 111,75% so với kế hoạch năm 2024 đặt ra. Trong đó:

- ✓ Tổng doanh thu đạt 74,55 tỷ đồng đạt 99,86% KH. Do ảnh hưởng của nắng nóng kéo dài 6 tháng đầu năm, do đó doanh thu hoạt động bán nước sạch và lắp đặt đồng hồ tư gia tăng so với kế hoạch đề ra. Tuy nhiên, khoản thu nhập từ đền bù di dời thấp hơn kế hoạch do ảnh hưởng của việc triển khai các dự án của TP Pleiku chậm hơn so với kế hoạch

Tổng chi phí năm 2024 đạt 96,94% so với kế hoạch đề ra. Công ty đặt ra kế hoạch tiết kiệm các chi phí gián tiếp, vận hành tối ưu nhằm tiết kiệm điện và chi phí vận hành do đó tổng chi phí giảm so với KH đề ra.

2. Kết quả thực hiện các dự án đầu tư:

STT	Nội dung đầu tư	Giá trị đầu tư (đồng)
1	Thiết lập DMA và Thực hiện giảm thất thoát nước	1.683.116.976
2	Cải tạo mạng lưới cấp nước thành phố Pleiku năm 2024	3.392.952.065
3	Thay thế đồng hồ hết niên hạn, mờ	912.441.191
4	Xây dựng tường rào Nhà máy Biên Hồ và Trạm bơm tăng áp Pleiku Ró	610.481.482
5	Cải tạo nhà máy nước Ia Rbol	29.286.111
	Tổng cộng	6.628.277.825

3. Các hoạt động khác năm 2024:

- ✓ Thực hiện tốt các công tác vận hành đảm bảo sản xuất và cung cấp nước 24/7.
- ✓ Quản lý chặt chẽ nguồn lực tài chính nhằm tăng hiệu quả sử dụng vốn.
- ✓ Kết hợp với ban ngành dọc của Công ty mẹ DNPW thực hiện chuyển đổi số toàn diện, áp dụng công nghệ thông tin cho các hoạt động quản lý sản xuất và quản lý khách hàng.
- ✓ Thực hiện thiết lập 10 DMA tại TP. Pleiku phục vụ công tác chống thất thoát. Thành lập tổ chống thất thoát, xây dựng các phương án và đánh giá hiệu quả giảm tỷ lệ thất thoát tại công ty để tiếp tục triển khai trên toàn mạng năm 2025; thực hiện thay đồng hồ hư mờ hết niên hạn; di dời và mở rộng đường ống cấp nước và cải tạo trạm bơm nước thô tại Nhà máy Iarbol như kế hoạch đã đề ra.

- ✓ Đảm bảo chế độ tiền lương, thưởng cho người lao động, tạo điều kiện máy móc thiết bị làm việc cho tất cả các bộ phận trong Công ty.

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

1. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025

- Trong 2025, Công ty tiếp tục tập trung nguồn lực để tăng trưởng khách hàng, tăng doanh thu nước và giảm thất thoát. Tối ưu chi phí, tăng thu nhập cho người lao động và lợi nhuận cho công ty. Kế hoạch hành động để đạt mục tiêu trên bao gồm:
 - ✓ Ưu tiên phát triển mở rộng mạng cấp nước.
 - ✓ Đầu tư thiết lập các DMA, tăng cường công tác giảm thất thoát.
 - ✓ Hoàn thiện hệ thống lương 3P và quy chế khoán việc.
 - ✓ Hoàn thiện các công tác chuyên đổi số, đưa vào áp dụng toàn diện trong năm 2025.
 - ✓ Làm việc với sở tài chính trình UBND Tỉnh Gia Lai xin điều chỉnh giá nước

2. Kế hoạch kinh doanh 2025.

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2024	So sánh KH 2025/ TH 2024
Sản lượng tiêu thụ nước sạch	m ³	8.141.617	7.619.103	106,86%
Giá bình quân	đồng	8.512	8.511	100,02%
Tỷ lệ thất thoát	%	26,5%	31,2%	85,12%
Địa bàn TP. Pleiku		29,3%	35,2%	83,23%
Địa bàn Tx. AyunPa		14,0%	11,1%	126,05%
TỔNG DOANH THU	Tỷ đồng	81,29	74,55	109,05%
Doanh thu nước sạch	Tỷ đồng	69,30	64,84	106,88%
Doanh thu xây lắp	Tỷ đồng	7,95	6,99	113,75%
Doanh thu đi dời hệ thống cấp nước	Tỷ đồng	2,50	0,83	299,78%
Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	0,90	1,27	70,86%
Doanh thu khác	Tỷ đồng	0,63	0,60	104,45%
TỔNG CHI PHÍ	Tỷ đồng	64,14	58,87	108,95%
Chi phí trực tiếp	Tỷ đồng	39,58	36,41	108,70%
Chi phí gián tiếp	Tỷ đồng	11,60	10,70	108,49%
Chi phí khấu hao	Tỷ đồng	12,96	11,75	110,24%
Chi phí tài chính	Tỷ đồng	0,00	0,00	0,00%
Chi phí khác	Tỷ đồng	0,00	0,01	0,00%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,15	15,68	109,41%
Chi phí thuế TNDN	Tỷ đồng	3,48	3,23	107,58%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	13,67	12,44	109,89%

T. G. N. N. A. I. T. G.

3. Kế hoạch đầu tư:

Stt	Nội dung thực hiện	Đvt	Tổng giá trị ĐT
1	Thay thế đồng hồ đúng, mờ, hết niên hạn...	Gói	1.800.000.000
2	Di dời đồng hồ từ trong sân ra ngoài	Gói	2.200.000.000
3	Cải tạo, thay thế các tuyến ống cũ tại Pleiku và Ayunpa	Gói	4.000.000.000
4	Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước	Gói	12.300.000.000
5	Thiết lập DMA và thực hiện giảm thất thoát nước	Gói	4.700.000.000
6	Cải tạo, thay thế các tuyến ống tại Pleiku (Vốn BQL)		2.500.000.000
7	Son nhà máy Biểi Hồ, sửa chữa Bể chứa nước sạch Trạm bơm Pleiku Ró	Gói	800.000.000
8	Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước (Đăkđoa)	Gói	10.440.000.000
Tổng			38.740.000.000

4. Kế hoạch quản lý điều hành

- Làm việc với các sở ngành xin chủ trương của UBND Tỉnh để điều chỉnh giá bán lẻ nước sinh hoạt.
- Kiểm soát chặt các khoản chi phí hoạt động, triển khai các giải pháp giảm thất thoát, tiết giảm chi phí sản xuất.
- Phối hợp các bộ phận ghi và kiểm tra để thực hiện công tác thay thế đồng hồ hư hỏng, đồng hồ quá niên hạn giảm lượng thất thoát qua đồng hồ.
- Tăng cường áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý ghi thu, quản lý mạng, quản lý đồng hồ và vật tư thiết bị, nâng cao hiệu quả quản lý.
- Kiểm tra, thay thế thiết bị hư hỏng các trạm bơm nhằm giảm tiêu hao điện năng. Mở rộng mạng cấp nước, tăng lượng khách hàng đầu nối, cải thiện hoạt động kinh doanh.
- Tăng cường phối hợp với các sở, ban ngành có liên quan thực hiện chủ trương hạn chế khai thác nước ngầm của UBND tỉnh.
- Rà soát các quy chế tiền lương 3P, quy chế khoán cho phù hợp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật.
- Thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của ĐHĐCD, HĐQT trong quản lý điều hành.

Trên đây là báo cáo về tình hình hoạt động năm 2024, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 của Công ty.


TỔNG GIÁM ĐỐC
NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH



Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai
Trụ sở: 388 Lý Thái Tổ - P Yên Đỗ - TP Pleiku -
Tỉnh Gia Lai

Tel: 0269 3871068
Website: capthoatnuocgialai.com

Số: 01/2025/BC-BKS

Gia Lai, ngày 24 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Về Kết quả kinh doanh của Công ty, kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025

Kính thưa Quý Cổ đông Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai!

Căn cứ vào quy định của Luật Doanh nghiệp, và Điều lệ Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai, Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn giám sát kết quả kinh doanh của Công ty, hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong năm 2024 và xin báo cáo kết quả như sau:

1. Hoạt động giám sát Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc trong việc quản lý Công ty

Trong năm 2024, Ban Kiểm soát (“BKS”) đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị (“HĐQT”), Ban Tổng Giám đốc (“BGĐ”), giám sát việc triển khai Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) và các nghị quyết HĐQT. Theo đó HĐQT có 5 thành viên, đảm bảo cơ cấu phù hợp quy định pháp luật và Điều lệ Công ty; đồng thời HĐQT tổ chức các cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản để thông qua các quyết định theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Trong năm 2024, HĐQT đã tiến hành 7 cuộc họp và ban hành 5 nghị quyết, quyết định để thực hiện kế hoạch kinh doanh cũng như các nội dung mà ĐHĐCĐ thường niên 2024 đã thông qua. Theo đánh giá của BKS, các nghị quyết/quyết định của HĐQT là phù hợp với chủ trương, định hướng về chiến lược, kế hoạch sản xuất kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã quyết định thông qua.

Chủ tịch cùng các thành viên HĐQT đã tích cực triển khai, thực hiện nhiệm vụ được phân công, kịp thời nghiên cứu và có các nghị quyết, quyết định nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện cho BGĐ triển khai hoạt động kinh doanh và/hoặc xử lý các tồn tại, khó khăn vướng mắc trong hoạt động kinh doanh.

Kết quả thực hiện các chỉ tiêu của Công ty trong năm 2024 cụ thể như sau:

Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện 2023	2024		So sánh	
			Thực hiện	Kế hoạch	TH 2024/TH 2023	TH 2024/KH 2024
Sản lượng tiêu thụ nước sạch	m ³	7,077,509	7,618,703	7,425,193	107.647%	102.61%
Giá bình quân	đồng	7,410	8,511	8,594	114.859%	99.03%
Tỷ lệ thất thoát	%	36.5%	31.2%	28.9%	85.480%	107.73%
Địa bàn TP. Pleiku		39.6%	35.2%	31.3%	88.965%	112.41%
Địa bàn Tx. AyunPa		22.7%	11.1%	18.0%	48.994%	61.76%
TỔNG DOANH THU	Tỷ đồng	62.55	74.55	75	119.169%	99.86%
Doanh thu nước sạch	Tỷ đồng	52.44	64.84	63.81	123.648%	101.62%
Doanh thu xây lắp	Tỷ đồng	6.27	6.99	6.54	111.471%	106.95%
Doanh thu di dời hệ thống cấp nước	Tỷ đồng	1.18	0.83	2.80	70.614%	29.78%
Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	2.17	1.27	0.86	58.876%	147.53%
Doanh thu khác	Tỷ đồng	0.50	0.60	0.64	121.753%	94.53%
TỔNG CHI PHÍ	Tỷ đồng	56.98	58.87	60.73	103.320%	96.94%
Chi phí trực tiếp	Tỷ đồng	34.90	36.41	36.68	104.332%	99.27%
Chi phí gián tiếp	Tỷ đồng	10.64	10.70	11.96	100.573%	89.41%
Chi phí khấu hao	Tỷ đồng	11.44	11.75	12.09	102.749%	97.22%
Chi phí tài chính	Tỷ đồng	0.00	0.00	0.00		0.00%
Chi phí khác	Tỷ đồng	0.00	0.01	0.00		0.00%
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5.58	15.68	13.92	281.109%	112.63%
Chi phí thuế TNDN	Tỷ đồng	1.19	3.23	2.78	271.672%	116.16%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	4.39	12.44	11.13	283.670%	111.75%

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của Công ty

Báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty được kiểm toán bởi Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam). Báo cáo tài chính được đơn vị kiểm toán xác nhận đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính. Các chỉ tiêu cơ bản theo Báo cáo tài chính kiểm toán như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2024
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	71,833,657,748
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	71,833,657,748
4. Giá vốn hàng bán	47,552,816,091
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	24,280,841,657
6. Doanh thu hoạt động tài chính	1,274,820,108
7. Chi phí tài chính	464,119
- Trong đó: Chi phí lãi vay	
8. Chi phí bán hàng	4,482,367,243
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	6,823,129,335
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - 25 - 26)	14,249,701,068
11. Thu nhập khác	1,437,147,095
12. Chi phí khác	10,787,464
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	1,426,359,631
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	15,676,060,699
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	3,233,293,358
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	12,442,767,341

3. Thù lao của Ban Kiểm Soát trong năm 2024

Năm 2024, Ban Kiểm soát đã thực hiện chi trả thù lao như sau:

Stt	Nội dung	Kế hoạch tổng mức thù lao đã được ĐHĐCĐ 2024 thông qua (VNĐ)	Thực hiện chi trả thù lao 2024 (VNĐ)	Ghi chú
	Tổng mức thù lao cho BKS			
1	Trưởng ban	36,000,000 đồng	36,000,000 đồng	
2	Thành viên Ban Kiểm soát	24,000,000 đồng	24,000,000 đồng	

4. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và các cổ đông

- BKS đã nhận được đầy đủ các thông tin và nghị quyết của HĐQT, Báo cáo kết quả kinh doanh, báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty.
- Kiểm soát viên tham dự các phiên họp của HĐQT, trên cơ sở đó kịp thời theo sát các hoạt động của Công ty và việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ.
- BKS duy trì độc lập trong hoạt động kiểm tra giám sát của mình. Trong năm, BKS cũng chưa nhận được kiến nghị nào của cổ đông đối với chỉ đạo và điều hành của HĐQT, BKS, BGD và các cán bộ quản lý khác của Công ty.

5. Đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát, tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban Kiểm soát

- Trong phạm vi trách nhiệm, chức năng và quyền hạn của BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty, tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy chế nội bộ có liên quan, BKS trong năm 2024 đã nỗ lực hoàn thành các công việc theo đúng chức năng, nhiệm vụ.
- Trong năm 2024 BKS đã tổ chức họp 4 lần để phân công nhiệm vụ kiểm tra giám sát cho từng thành viên trong ban để đạt được hiệu quả cao trong quá trình kiểm tra, giám sát các hoạt động của Công ty.

KẾT LUẬN

Qua công tác kiểm tra, kiểm soát hoạt động của Công ty năm 2024, BKS có kết luận như sau:

- ❖ Về cơ bản Công ty và các thành viên HĐQT, BGD, BKS, Kế toán trưởng của Công ty đã tuân thủ các quy định pháp luật, quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ của Công ty trong năm 2024.
- ❖ Trong thời gian tới Công ty cần lưu ý trong việc kiện toàn hệ thống quản lý và hệ thống nhân sự để phù hợp với quy mô hiện tại cũng như xu hướng phát triển của công ty.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua Báo cáo BKS.

Trân trọng.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



HỒ THỊ XUÂN



Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai
Trụ sở: 388 Lý Thái Tổ - P Yên Đỗ - TP Pleiku -
Tỉnh Gia Lai

Tel: 0269 3871068
Website: capthoatnuocgialai.com

Số: 01/2025/TTr-HĐQT

Gia Lai, ngày 01 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán của Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2025

Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai;

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính được kiểm toán bởi Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam) của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai tại thời điểm 31/12/2024 bao gồm các nội dung sau:

- Báo cáo kiểm toán;
- Bảng cân đối kế toán;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh Báo cáo tài chính

(Nội dung chi tiết theo Báo cáo tài chính kiểm toán tóm tắt được đính kèm và bản chi tiết được công bố tại website công ty: capthoatnuocgialai.com)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Thư ký HĐQT

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Tiên



Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai
Trụ sở: 388 Lý Thái Tổ - P Yên Đỗ - TP Pleiku -
Tỉnh Gia Lai

Tel: 0269 3871068
Website: capthoatnuocgialai.com

Số: 02/2025/TTr-HĐQT

Gia Lai, ngày 01 tháng 04 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: **Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai, Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các nội dung về Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024 như sau:

TT	Nội dung	ĐVT	Thực hiện 2024
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Đồng	71.833.657.748
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Đồng	15.676.060.699
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Đồng	12.442.767.341
4	Lợi nhuận lũy kế năm 2024	Đồng	13.705.455.133
5	Phân phối lợi nhuận năm 2024	Đồng	13.705.455.133
5.1	Cổ tức 2024 (5%/VĐL bằng tiền mặt)	Đồng	9.000.000000
5.2	Trích Quỹ đầu tư phát triển (20% Lợi nhuận sau thuế lũy kế năm 2024)		2.741.091.027
5.2	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi (15,79% LNST 2024). Trong đó:	Đồng	1.964.364.106
a	Quỹ khen thưởng Ban điều hành (2% LNST 2024)		248.855.347
b	Quỹ khen thưởng phúc lợi phúc lợi (13,79 % LNST 2024)		1.715.508.759
6	Lợi nhuận chuyển năm sau	Đồng	0

- Thời gian thực hiện chia cổ tức trước ngày 31/07/2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Tiên

Số: 03/2025/TTr-HĐQT

Gia Lai, ngày 01 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH**V/v: Thông qua việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2024 và kế hoạch năm 2025****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai**

Hội đồng Quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thông qua việc chi trả thù lao Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban kiểm soát (“BKS”) năm 2024 và kế hoạch tổng mức thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

1. Thông qua việc chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2024:

Stt	Nội dung	Kế hoạch tổng mức thù lao năm 2024 (VNĐ)	Thực hiện chi trả thù lao 2024 (VNĐ)	Ghi chú
I.	Hội đồng quản trị	204.000.000	204.000.000	
1	Chủ tịch HĐQT	60.000.000	60.000.000	5.000.000 đ/tháng
2	Thành viên HĐQT	36.000.000	36.000.000	3.000.000 đ/tháng
II.	Ban Kiểm soát	84.000.000	84.000.000	
1	Trưởng Ban KS	36.000.000	36.000.000	3.000.000 đ/tháng
2	Thành viên BKS	24.000.000	24.000.000	2.000.000 đ/tháng
III.	Tổng (I) và (II)	288.000.000	288.000.000	

2. Thông qua kế hoạch thù lao HĐQT, BKS năm 2025:

Stt	Nội dung	Kế hoạch tổng mức thù lao 2025 (VNĐ)	Ghi chú
I	Hội đồng quản trị	204.000.000	
	Trong đó:		
	+ Chủ tịch	60.000.000	5.000.000 đ/tháng
	+ Thành viên	36.000.000	3.000.000 đ/tháng
II	Ban Kiểm soát	84.000.000	
	Trong đó:		
	+ Trưởng Ban	36.000.000	3.000.000 đ/tháng
	+ Thành viên	24.000.000	2.000.000 đ/tháng
III	Tổng (I) và (II)	288.000.000	

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT,

**Phạm Ngọc Tiến**

Số: 04/2025/TTr-HĐQT

Gia Lai, ngày 01 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH**V/v: Thông qua Kế hoạch SXKD năm 2025****Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025****Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai (“Công ty”) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 thông qua nội dung kế hoạch sản xuất kinh doanh 2025 của Công ty với các nội dung sau:

I. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2024	So sánh KH 2025/ TH 2024
Sản lượng tiêu thụ nước sạch	m ³	8.141.617	7.619.103	106,86%
Giá bình quân	đồng	8.512	8.511	100,02%
Tỷ lệ thất thoát	%	26,5%	31,2%	85,12%
Địa bàn TP. Pleiku		29,3%	35,2%	83,23%
Địa bàn Tx. AyunPa		14,0%	11,1%	126,05%
TỔNG DOANH THU	Tỷ đồng	81,29	74,55	109,05%
Doanh thu nước sạch	Tỷ đồng	69,30	64,84	106,88%
Doanh thu xây lắp	Tỷ đồng	7,95	6,99	113,75%
Doanh thu di dời hệ thống cấp nước	Tỷ đồng	2,50	0,83	299,78%
Doanh thu hoạt động tài chính	Tỷ đồng	0,90	1,27	70,86%
Doanh thu khác	Tỷ đồng	0,63	0,60	104,45%
TỔNG CHI PHÍ	Tỷ đồng	64,14	58,87	108,95%
Chi phí trực tiếp	Tỷ đồng	39,58	36,41	108,70%
Chi phí gián tiếp	Tỷ đồng	11,60	10,70	108,49%
Chi phí khấu hao	Tỷ đồng	12,96	11,75	110,24%
Chi phí tài chính	Tỷ đồng	0,00	0,00	0,00%
Chi phí khác	Tỷ đồng	0,00	0,01	0,00%



Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2024	So sánh KH 2025/ TH 2024
Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	17,15	15,68	109,41%
Chi phí thuế TNDN	Tỷ đồng	3,48	3,23	107,58%
Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tỷ đồng	13,67	12,44	109,89%
Cổ tức		Cổ tức năm 2025 sẽ do Đại hội cổ đông năm 2026 quyết định		

II. KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ NĂM 2025.

Song song với việc thực hiện các mục tiêu để hoàn thành kế hoạch đề ra, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp Thoát nước Gia Lai kính trình kế hoạch đầu tư năm 2025 với các hạng mục chính như sau:

Stt	Nội dung thực hiện	Đvt	Tổng giá trị ĐT
1	Thay thế đồng hồ đứng, mờ, hết niên hạn...	Gói	1.800.000.000
2	Di dời đồng hồ từ trong sân ra ngoài	Gói	2.200.000.000
3	Cải tạo mạng lưới cấp nước năm 2025.	Gói	4.000.000.000
4	Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước năm 2025 (tuyến đường Lý Thường Kiệt, Lê Duẩn, Trường Trinh).	Gói	12.300.000.000
5	Thiết lập DMA và thực hiện giám sát thoát nước	Gói	4.700.000.000
6	Cải tạo, thay thế các tuyến ống tại Pleiku (Vốn BQL)		2.500.000.000
7	Sơn, sửa chữa nhà máy Biền Hồ và Trạm bơm Pleiku Ró	Gói	800.000.000
8	Đầu tư mở rộng mạng lưới cấp nước 2025 (xã Chư Á và xã An Phú).	Gói	10.440.000.000
Tổng			38.740.000.000

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu VT,



PHẠM NGỌC TIẾN

Số: 05/2025/TTr-HĐQT

Gia Lai, ngày 01 tháng 4 năm 2025

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2025

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025
Công ty cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Gia Lai.

Trên cơ sở tờ trình số 01/2025/TTr-BKS ngày 24/03/2025 của Ban kiểm soát và để chuẩn bị cho việc lựa chọn Công ty Kiểm Toán báo cáo tài chính năm 2025, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 (một) trong 3 (ba) đơn vị kiểm toán trong danh sách tại tờ trình số 01/2025/TTr-BKS ngày 24/03/2025 của Ban kiểm soát để kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2025. Danh sách các Công ty kiểm toán gồm:

- (1) Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam)
- (2) Công ty TNHH Kiểm toán Quốc Tế (iCPA)
- (3) Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY (UHY)

Trân trọng kính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu thư ký HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

PHẠM NGỌC TIẾN